PHỤ LỤC I
DANH MỤC THÔNG TIN PHẢI ĐƯỢC CÔNG KHAI

(Kèm theo Quyết định số 1486/QĐ-UBND ngày 31... tháng .10.. năm 2026 của UBND xã Sơn Cẩm Hà)

Nhóm thông tin thuộc trách nhiệm rà soát, công khai của UBND xã

STT	NHÓM THÔNG TIN, HỒ SƠ, TÀI LIỆU PHẢI RÀ SOÁT ĐỂ CÔNG KHAI	CƠ QUAN CHỦ TRÌ TẠO LẬP, CUNG CẤP
1	Chương trình, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội; chương trình, kế hoạch công tác hằng năm; báo cáo công tác định kỳ, số liệu thống kê thuộc lĩnh vực quản lý và các chương trình, đề án do xã ban hành hoặc được giao công khai.	Văn phòng HĐND và UBND xã; Phòng Kinh tế; Phòng Văn hóa - Xã hội.
2	Văn bản quy phạm pháp luật, văn bản hành chính có giá trị áp dụng chung; dự thảo văn bản, đề án, nội dung lấy ý kiến Nhân dân và kết quả tiếp thu thuộc diện phải công khai; thông tin phổ biến, hướng dẫn pháp luật, chế độ, chính sách.	Văn phòng HĐND và UBND xã; cơ quan chủ trì soạn thảo, tham mưu.
3	Thông tin về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, cơ cấu tổ chức; nhiệm vụ của người trực tiếp giải quyết công việc của Nhân dân; nội quy, quy chế; định mức, tiêu chuẩn, chế độ và kết quả thực hiện thuộc diện phải công khai.	Văn phòng HĐND và UBND xã; Phòng Văn hóa - Xã hội; các đơn vị liên quan.
4	Thủ tục hành chính; quy trình, thời hạn giải quyết công việc; quy trình, thời hạn, kết quả cung ứng dịch vụ công, dịch vụ công trực tuyến và thông tin bảo đảm chất lượng, khả năng tiếp cận dịch vụ công thuộc diện phải công khai.	Trung tâm Phục vụ hành chính công; các phòng chuyên môn.
5	Dự toán, tình hình thực hiện và quyết toán ngân sách; báo cáo tài chính; các khoản hỗ trợ trực tiếp từ ngân sách cho người dân; thông tin thuế, phí, lệ phí và quỹ tài chính nhà nước ngoài ngân sách thuộc trách nhiệm công khai của xã.	Phòng Kinh tế; các đơn vị sử dụng ngân sách.

STT	NHÓM THÔNG TIN, HỒ SƠ, TÀI LIỆU PHẢI RÀ SOÁT ĐỂ CÔNG KHAI	CƠ QUAN CHỦ TRÌ TẠO LẬP, CUNG CẤP
6	Đầu tư công, mua sắm công, quản lý và sử dụng tài sản công, nguồn vốn và các nguồn kinh phí hợp pháp; kết quả lựa chọn nhà thầu; quản lý, sử dụng các khoản đóng góp, cứu trợ, trợ cấp xã hội, quỹ và các khoản hỗ trợ theo quy định.	Phòng Kinh tế; cơ quan, đơn vị quản lý hoặc chủ trì thực hiện.
7	Quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất; giá đất; thu hồi đất; phương án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư; kết quả điều tra, đánh giá đất đai; mốc giới hành lang bảo vệ an toàn và các thông tin đất đai, quy hoạch thuộc trách nhiệm công khai của xã.	Phòng Kinh tế; cơ quan, đơn vị liên quan.
8	Thông tin về bảo vệ môi trường, chất lượng môi trường, an toàn thực phẩm, sản phẩm và dịch vụ ảnh hưởng sức khỏe cộng đồng; kết luận kiểm tra, giám sát và thông tin xử phạt vi phạm hành chính thuộc diện phải công khai theo pháp luật.	Phòng Kinh tế; Phòng Văn hóa - Xã hội; cơ quan xử lý theo lĩnh vực.
9	Thông tin về chính sách an sinh xã hội, người có công, y tế, giáo dục, văn hóa, lao động, việc làm; chương trình hỗ trợ trên địa bàn; di sản văn hóa và các thông tin thuộc diện công khai về dịch vụ sự nghiệp công cơ bản, thiết yếu.	Phòng Văn hóa - Xã hội; cơ quan, đơn vị có liên quan.
10	Thông tin thực hiện dân chủ ở cơ sở; kết luận thanh tra, kết quả thực hiện kết luận và kiến nghị theo quy định; thông tin về phòng, chống tham nhũng, thực hành tiết kiệm, chống lãng phí thuộc diện phải công khai.	Văn phòng HĐND và UBND xã; cơ quan, đơn vị chủ trì.
11	Thông tin về tuyển dụng, sử dụng, quản lý cán bộ, công chức và chuyển đổi vị trí công tác; kế hoạch, kết quả chuyển đổi số; danh mục hồ sơ, tài liệu lưu trữ và thông tin khác thuộc trách nhiệm công khai theo lĩnh vực quản lý.	Phòng Văn hóa - Xã hội; Văn phòng HĐND và UBND xã; đơn vị liên quan.
12	Danh mục thông tin phải được công khai; tên, địa chỉ, số điện thoại, thư điện tử của đầu mối tiếp nhận yêu cầu cung cấp thông tin; địa chỉ kênh công khai, cung cấp thông tin và các thông tin khác mà pháp luật quy định phải công khai.	Văn phòng HĐND và UBND xã; Phòng Văn hóa - Xã hội phối hợp đăng tải.

PHỤ LỤC II
DANH MỤC NHÓM THÔNG TIN CÔNG DÂN ĐƯỢC TIẾP CẬN CÓ ĐIỀU KIỆN

(Kèm theo Quyết định số 1486/QĐ-UBND ngày 31... tháng ..10. năm 2026 của UBND xã Sơn Cẩm Hà)

Phạm vi áp dụng: Việc tiếp cận thực hiện theo Điều 16 và các quy định liên quan của Luật Tiếp cận thông tin năm 2026.

STT	NHÓM THÔNG TIN	ĐIỀU KIỆN TIẾP CẬN, CUNG CẤP	ĐẦU MỐI, ĐƠN VỊ PHỐI HỢP
1	Thông tin liên quan đến đời sống riêng tư, bí mật cá nhân.	Chỉ cung cấp khi người có thông tin đồng ý; trường hợp yêu cầu thuộc khoản 1 Điều 16 phải kèm văn bản đồng ý của cá nhân liên quan theo Điều 26 Luật Tiếp cận thông tin; trừ trường hợp được pháp luật cho phép theo khoản 4 Điều 16.	Văn phòng HĐND và UBND xã phối hợp với đơn vị đang quản lý thông tin.
2	Thông tin liên quan đến bí mật gia đình.	Chỉ cung cấp khi các thành viên gia đình liên quan đồng ý; hồ sơ yêu cầu kèm văn bản đồng ý theo quy định; trừ trường hợp được pháp luật cho phép theo khoản 4 Điều 16.	Văn phòng HĐND và UBND xã phối hợp với đơn vị đang quản lý thông tin.
3	Thông tin thuộc dữ liệu cá nhân trong hồ sơ, tài liệu do UBND xã nắm giữ, quản lý.	Việc tiếp cận, cung cấp và xử lý thực hiện theo pháp luật về bảo vệ dữ liệu cá nhân và pháp luật liên quan; xác định rõ căn cứ pháp lý, chủ thể yêu cầu và phạm vi thông tin được cung cấp.	Văn phòng HĐND và UBND xã; đơn vị tạo lập hoặc quản lý dữ liệu.
4	Thông tin liên quan đến bí mật kinh doanh do UBND xã nắm giữ hợp pháp.	Chỉ cung cấp khi chủ sở hữu bí mật kinh doanh đồng ý bằng văn bản theo quy định tại Điều 16 và Điều 26 Luật Tiếp cận thông tin; trừ trường hợp được pháp luật cho phép theo khoản 4 Điều 16.	Văn phòng HĐND và UBND xã phối hợp với đơn vị tạo lập, quản lý thông tin.

STT	NHÓM THÔNG TIN	ĐIỀU KIỆN TIẾP CẬN, CUNG CẤP	ĐẦU MỐI, ĐƠN VỊ PHỐI HỢP
5	Tài liệu lưu trữ tại lưu trữ lịch sử, nếu phát sinh yêu cầu thuộc trách nhiệm cung cấp của UBND xã.	Việc tiếp cận có điều kiện áp dụng theo pháp luật về lưu trữ; xác định rõ cơ quan có thẩm quyền và thực hiện đúng trình tự, điều kiện tiếp cận; không mặc nhiên coi UBND xã là cơ quan quản lý lưu trữ lịch sử.	Văn phòng HĐND và UBND xã phối hợp với cơ quan quản lý tài liệu lưu trữ có thẩm quyền.

Nguyên tắc áp dụng

1. Danh mục này chỉ xác định nhóm thông tin được tiếp cận có điều kiện, không phải căn cứ để tự động công khai hoặc cung cấp toàn bộ hồ sơ có chứa những thông tin đó.

2. Trước khi cung cấp, đơn vị chủ trì tạo lập hoặc nắm giữ thông tin phải rà soát, phân loại, bảo vệ bí mật nhà nước, dữ liệu cá nhân và các thông tin không được tiếp cận; trường hợp có thể phân tách, chỉ cung cấp phần thông tin được phép tiếp cận.

3. Trường hợp cần thiết vì lợi ích công cộng, sức khỏe cộng đồng theo luật có liên quan, người đứng đầu cơ quan, đơn vị xem xét, quyết định cung cấp thông tin theo khoản 4 Điều 16 Luật Tiếp cận thông tin và chịu trách nhiệm về quyết định đó.

samnt1 - 04/11/2026 16:15:01 - samnt1 - samnt1 - samnt1